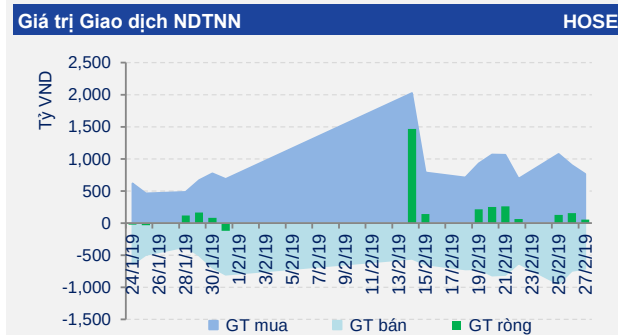
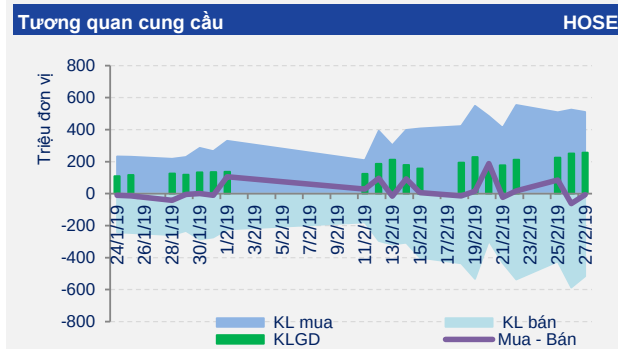


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 27/2/2019

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	990.27	107.63
% Thay đổi	↑ 0.33%	↓ -0.03%
KLGD (CP)	256,596,694	54,920,323
GTGD (tỷ đồng)	4,915.23	799.59
Tổng cung (CP)	517,009,540	72,569,900
Tổng cầu (CP)	511,008,500	70,430,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	20,005,704	17,885,855
KL mua (CP)	24,829,084	1,638,447
GTmua (tỷ đồng)	764.64	31.18
GT bán (tỷ đồng)	711.51	351.42
GT ròng (tỷ đồng)	53.13	(320.24)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	#DIV/0!	10.6	2.0	1.6%
Công nghiệp	↓ -0.09%	15.4	3.6	16.4%
Dầu khí	↑ 0.64%	15.8	2.2	5.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.35%	17.1	4.3	2.4%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.30%	14.1	2.8	3.6%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.38%	20.2	6.8	19.5%
Ngân hàng	↑ 0.56%	11.9	2.1	16.4%
Nguyên vật liệu	↓ -0.79%	10.9	1.9	10.1%
Tài chính	↓ -0.06%	23.5	5.2	17.0%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.98%	14.3	2.9	7.2%
VN - Index	↑ 0.33%	16.8	4.5	111.3%
HNX - Index	↓ -0.03%	9.9	1.7	-11.3%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục trở lại trong phiên hôm nay nhờ sức kéo của một vài cổ phiếu lớn. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 3,21 điểm (+0,33%) lên 990,27 điểm; HNX-Index giảm 0,03 điểm (-0,03%) xuống 107,63 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục ở mức cao với giá trị giao dịch đạt 5.714 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 311,5 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.467 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 260 mã tăng, 111 mã tham chiếu, 197 mã giảm. VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian hôm nay nhờ sự khởi sắc của một số mã trụ cột và mặc dù lực cung có gia tăng vào một vài thời điểm khiến cho thị trường rung lắc nhưng sắc xanh vẫn được bảo toàn đến hết phiên, cụ thể VIC (+1,6%), VNM (+1,1%), VHM (+0,8%), BVH (+2,1%), GAS (+0,6%), SAB (+0,2%). Ngược lại, một số trụ cột, đặc biệt là nhóm ngân hàng, giảm điểm đã thu hẹp phần nào đó mức tăng của thị trường như VCB (-1,7%), TCB (-0,9%), CTG (-0,9%), VPB (-0,5%), HDB (-0,2%), PLX (-0,5%). Trên sàn HNX, các trụ lớn cũng phân hóa nhẹ như ACB (-0,6%), VCG (+1,8%), PVS (+1,0%), VCS (+1,4%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường kết phiên giao dịch với sự trái chiều trên hai sàn, VN-Index tăng nhẹ và HNX-Index điều chỉnh nhẹ. Các cổ phiếu vốn hóa lớn tiếp tục là trụ đỡ tích cực cho thị trường khi chỉ tính riêng 3 mã VIC, VNM, VHM đã đóng góp khoảng 1,8 điểm cho chỉ số VN-Index. Đây đã là phiên thứ 10 liên tiếp mà chỉ số VN-Index vào trạng thái quá mua (over bought) và là phiên thứ 2 liên tiếp thanh khoản khóp lệnh trên VN-Index vượt 200 triệu cổ phiếu. Lần gần đây nhất mà VN-Index có hơn 10 phiên over bought liên tiếp là vào tháng 1/2018 với 12 phiên, sau đấy thì chỉ số VN-Index đã điều chỉnh trở lại. Thanh khoản cao có thể là chỉ báo sớm cho việc thị trường đang dần tạo đỉnh ngắn hạn nên nhà đầu tư cần hết sức thận trọng với các quyết định giải ngân. Mặt khác, chỉ số HNX-Index đã có 3 phiên liên tiếp không vượt nổi kháng cự 108 điểm (MA200) cho thấy xu hướng tăng hiện tại đang dần yếu đi. Các hợp đồng tương lai VN30 tiếp tục chiếu khấu từ -6 đến -9 điểm cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn đang nghiêng về nhíp điều chỉnh sắp tới. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 28/2, áp lực chốt lời của nhà đầu tư sẽ tiếp tục khiến chỉ số VN-Index rung lắc với các ngưỡng kháng cự và hỗ trợ gần nhất lần lượt tại 1.000 điểm và 980 điểm. Chúng tôi duy trì khuyến nghị nhà đầu tư nên canh bán khi thị trường có nhíp tăng lên gần kháng cự và có thể canh mua thêm nếu chỉ số điều chỉnh về gần hỗ trợ.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

27/2/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay, chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên vào đầu phiên sáng tại 994,46 điểm. Về cuối phiên, áp lực cung khiến chỉ số thu hẹp đà tăng, tạo đáy trong phiên tại 988,09 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 3,21 điểm (+0,33%) lên 990,27 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VNIndex trong phiên hôm nay: VIC tăng 1.900 đồng, VNM tăng 1.600 đồng, VHM tăng 700 đồng. Ở chiều ngược lại, VCB giảm 1.100 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ phiên sáng, sau đó chỉ số quay đầu giảm điểm vào phiên chiều. Chỉ số đạt mức cao nhất và thấp nhất trong phiên lần lượt tại 108,17 và 107,27 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm nhẹ 0,03 điểm (-0,03%) xuống 107,63 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 200 đồng, PHP giảm 400 đồng, DGC giảm 800 đồng. Ở chiều ngược lại, VCG tăng 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 53 tỷ đồng, tương ứng mua ròng về khối lượng 4,8 triệu cổ phiếu. CCQ ETF được mua ròng nhiều nhất với giá trị 101,6 tỷ đồng tương ứng với 6,6 triệu ccq, tiếp theo là cổ phiếu MSN với 42,3 tỷ đồng tương ứng với 469 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, GTN là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 76,07 tỷ đồng tương ứng với hơn 5,8 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 320 tỷ đồng, tương ứng bán ròng 16 triệu cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 340,6 tỷ đồng tương ứng với 17 triệu cổ phiếu, tiếp theo là NRC với 1,21 tỷ đồng tương ứng với 34,6 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HVN là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 11,4 tỷ đồng tương ứng với 287,7 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Nhập siêu 2 tỷ USD trong nửa đầu tháng 2

Theo đó, xuất khẩu đạt gần 4,25 tỷ USD, giảm 67% so với nửa cuối tháng 1. Nhập khẩu đạt 6,33 tỷ USD, giảm 43% so với mức 11,12 tỷ USD của nửa chu kỳ trước đó, một phần do ảnh hưởng bởi dịp Tết Nguyên đán.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục nhẹ trở lại trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh duy trì trên mức trung bình 20 phiên với 205 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 950 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 925 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 28/2, áp lực chốt lời của nhà đầu tư sẽ tiếp tục khiến chỉ số VN-Index rung lắc với các ngưỡng kháng cự và hỗ trợ gần nhất lần lượt tại 1.000 điểm và 980 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index điều chỉnh trở lại trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh tiếp tục ở trên mức trung bình 20 phiên với 36 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 105,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 108 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 28/2, áp lực chốt lời từ nhà đầu tư sẽ khiến cho chỉ số HNX-Index rung lắc với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ gần nhất lần lượt tại 108 điểm (MA200) và 105,5 điểm (MA20).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,92 - 37,02 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 10 nghìn đồng/lượng hai chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 27/02 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.908 đồng, giảm 2 đồng so với ngày 26/02.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 2,03 USD/ounce tương ứng 0,15% lên 1.327,13 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,07% lên mức 96,073 điểm. USD tăng so với EUR: 1 EUR đổi 1,1382 USD. USD giảm với GBP: 1 GBP đổi 1,3257 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 110,38 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ Brent tăng 0,45 USD tương ứng 0,69% lên 65.21 USD/thùng. Giá dầu thô nặng WTI tăng 0,02 USD tương ứng 0,04% lên 55,50 USD/thùng.

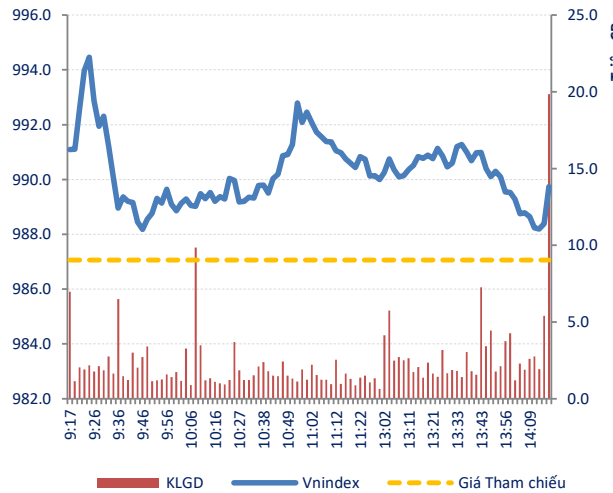
Chứng khoán Mỹ giảm điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones giảm 33.97 điểm xuống 26,057.98 điểm. Chỉ số S&P 500 giảm 0.1% xuống 2,793.49 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite giảm 0.07% còn 7,549.30 điểm

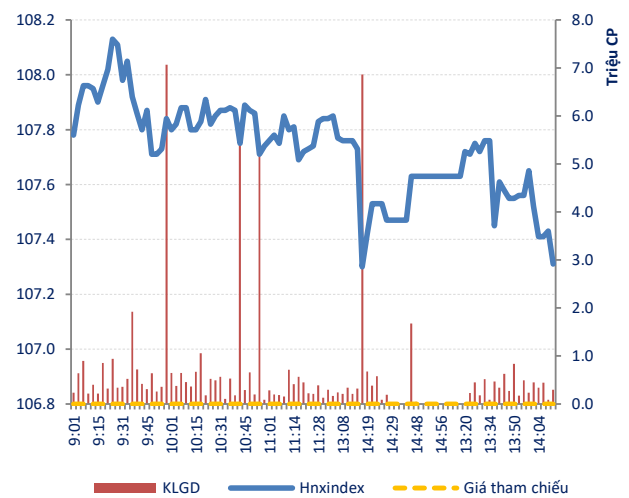


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

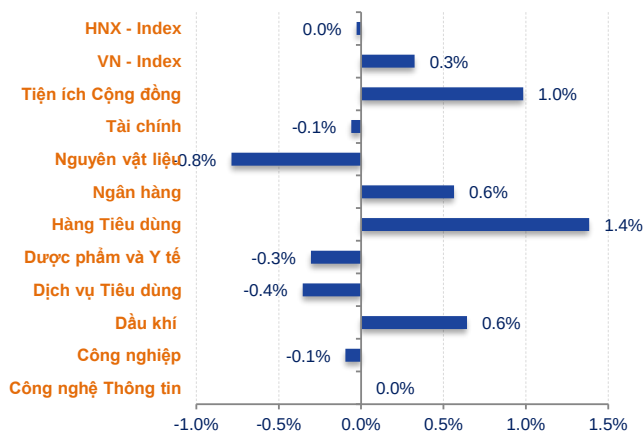
KLGD và VN-Index trong phiên



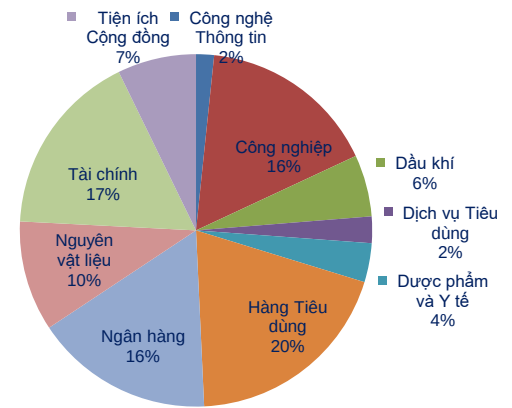
KLGD và HNX-Index trong phiên



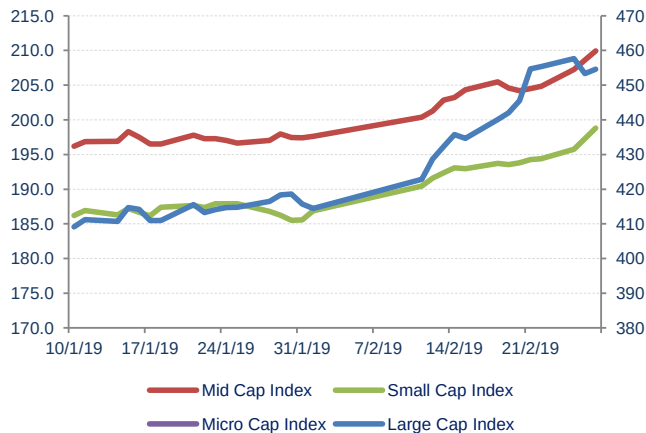
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



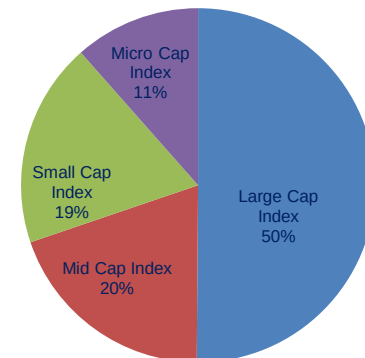
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	6,595,650	GTN	5,822,590
2	HSG	1,095,760	VHM	524,310
3	HPG	761,920	VJC	398,230
4	BWE	717,920	KDH	389,960
5	CII	701,690	NBB	348,820

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,136,900	VGC	17,023,200
2	VIG	80,000	HUT	325,700
3	AMV	21,100	SHS	97,000
4	APS	20,000	PVC	38,800
5	HHG	20,000	NRC	34,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
GTN	12.30	13.15	↑	6.91%	29,283,750
FLC	5.41	5.60	↑	3.51%	26,159,620
AMD	2.44	2.30	↓	-5.74%	15,331,730
MBB	22.05	22.05	→	0.00%	13,462,193
HSG	8.91	9.10	↑	2.13%	8,466,710

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
VGC	21.60	21.60	→	0.00%	19,126,475
SHB	7.60	7.60	→	0.00%	4,233,700
PVS	20.60	20.80	↑	0.97%	3,592,385
HUT	3.50	3.60	↑	2.86%	3,255,623
VCG	27.90	28.40	↑	1.79%	2,599,722

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TDW	26.75	28.60	1.85	↑ 6.92%
HVG	6.07	6.49	0.42	↑ 6.92%
GTN	12.30	13.15	0.85	↑ 6.91%
TCT	55.00	58.80	3.80	↑ 6.91%
AGF	4.49	4.80	0.31	↑ 6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.50	0.60	0.10	↑ 20.00%
NHP	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
HKB	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
BII	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
DCS	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HUB	20.00	18.60	-1.40	↓ -7.00%
HOT	30.00	27.90	-2.10	↓ -7.00%
PDN	83.00	77.20	-5.80	↓ -6.99%
CMV	18.00	16.75	-1.25	↓ -6.94%
NVT	8.80	8.19	-0.61	↓ -6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SFN	34.00	30.60	-3.40	↓ -10.00%
SJ1	21.90	19.80	-2.10	↓ -9.59%
VIE	13.60	12.30	-1.30	↓ -9.56%
PSW	7.40	6.70	-0.70	↓ -9.46%
PCE	10.60	9.60	-1.00	↓ -9.43%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
GTN	29,283,750	2.5%	386	34.0	1.2
FLC	26,159,620	3250.0%	560	10.0	0.4
AMD	15,331,730	3.8%	310	7.4	0.2
MBB	13,462,193	19.2%	2,829	7.8	1.4
HSG	8,466,710	2.6%	355	25.7	0.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	19,126,475	8.2%	1,253	17.2	1.5
SHB	4,233,700	10.7%	1,384	5.5	0.6
PVS	3,592,385	8.4%	2,140	9.7	0.9
HUT	3,255,623	2.4%	288	12.5	0.3
VCG	2,599,722	6.2%	1,122	25.3	1.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TDW	↑ 6.9%	11.1%	1,830	15.6	1.7
HVG	↑ 6.9%	0.4%	34	193.0	0.8
GTN	↑ 6.9%	2.5%	386	34.0	1.2
TCT	↑ 6.9%	25.4%	5,440	10.8	2.5
AGF	↑ 6.9%	-17.2%	(2,848)	-	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PVV	↑ 20.0%	-41.9%	(1,444)	-	0.2
NHP	↑ 14.3%	-8.2%	(804)	-	0.1
HKB	↑ 14.3%	-31.3%	(2,763)	-	0.1
BII	↑ 14.3%	0.6%	62	12.8	0.1
DCS	↑ 12.5%	0.3%	28	32.2	0.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
1VFN3	6,595,650	N/A	N/A	N/A	N/A
HSG	1,095,760	2.6%	355	25.7	0.7
HPG	761,920	23.5%	4,037	8.5	1.8
BWE	717,920	8.6%	2,163	11.8	0.9
CII	701,690	1.1%	350	70.1	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,136,900	8.4%	2,140	9.7	0.9
VIG	80,000	1.0%	61	19.8	0.2
AMV	21,100	46.6%	7,917	4.3	1.8
APS	20,000	0.5%	50	61.8	0.3
HHG	20,000	0.4%	40	42.2	0.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	374,696	4.4%	1,048	112.0	7.0
VHM	310,500	48.9%	4,432	20.9	7.2
VNM	257,206	40.8%	5,874	25.1	10.0
VCB	229,580	25.1%	4,051	15.3	3.3
GAS	188,524	26.7%	6,323	15.6	4.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,163	27.7%	4,119	7.4	1.8
VCG	12,545	6.2%	1,122	25.3	1.9
VCS	10,568	43.8%	7,038	9.6	3.9
PVS	9,942	8.4%	2,140	9.7	0.9
VGC	9,684	8.2%	1,253	17.2	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DAT	2.59	9.4%	1,066	18.3	1.6
PVD	2.50	1.4%	490	35.1	0.5
ATG	2.39	-4.3%	(436)	-	0.1
TCM	2.29	22.1%	4,778	6.4	1.3
VHM	2.03	48.9%	4,432	20.9	7.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VCM	2.69	10.7%	2,452	9.6	1.1
BII	2.35	0.6%	62	12.8	0.1
PVB	2.06	5.6%	1,069	15.7	0.8
STP	2.05	3.6%	660	10.3	0.4
PVV	2.01	-41.9%	(1,444)	-	0.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
